

THÀNH ĐỨC

Những trí thức Việt kiều
theo bước Bác Hồ
năm 1946



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

THÀNH ĐỨC

Những trí thức Việt kiều
theo bước Bác Hồ
năm 1946

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

LỜI GIỚI THIỆU

Trong những năm đầu của thời đại Hồ Chí Minh, Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà non trẻ đã trải qua thời kì vô cùng gian khó, cả dân tộc dồn sức cho công cuộc kháng chiến, kiến quốc vĩ đại. Dưới sự lãnh đạo tài tình của Bác Hồ, để vượt qua chặng đường đầy gian nan thử thách đó, không thể không ghi nhận sự đóng góp to lớn của đội ngũ khoa học non trẻ Việt Nam lúc bấy giờ, nhất là những trí thức đã nghe theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc, của Bác Hồ từ nước ngoài trở về phụng sự Tổ quốc. Trong những người con đó có bốn trí thức theo Bác từ mùa thu năm 1946, đó là Anh hùng Lao động, Giáo sư, Viện sĩ Trần Đại Nghĩa; Anh hùng Lao động, Giáo sư, bác sĩ Trần Hữu Tước; kĩ sư luyện kim Võ Quý Huân và “Vua gang thép” Sài Gòn Võ Đình Quỳnh.

Những trí thức Việt kiều theo bước Bác Hồ năm 1946 với tình cảm chân thành và trân trọng của tác giả Thành Đức – thư kí của cố GS. Trần Đại Nghĩa đã kể lại với chúng ta về sự cống hiến to lớn cho đất nước của các trí thức Việt kiều ở Pháp theo Bác trở về Tổ quốc năm 1946; về tình cảm mà Bác Hồ của chúng ta đã dành cho kiều bào và các trí thức Việt kiều tại Pháp; về tình cảm và sự cảm phục của đồng bào ta tại Pháp đối với Bác Hồ kính yêu; về những câu chuyện hoạt động của Bác và đoàn Chính phủ Việt Nam tại Pháp mùa thu năm 1946, nhất là tại Hội nghị Fontainebleau; về những câu chuyện trên chiến hạm Duy-mông Đuyếc-vin mà cách đây 70 năm Bác đã cùng bốn trí thức Việt kiều lên đênh trên biển cả trở về Tổ quốc.

Cuốn sách thực sự là tư liệu quý, rất có ý nghĩa đối với mỗi chúng ta, mỗi người con đất Việt hôm nay đang ngày đêm lao động hăng say để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa – Tổ quốc thân yêu mà Bác Hồ cùng biết bao tầng lớp nhân dân đã cống hiến và dũng cảm hi sinh cả cuộc đời mình để có ngày hôm nay.

Trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc!

Hà Nội, tháng 8 - năm 2015

A handwritten signature in black ink, consisting of stylized initials 'PXD' followed by a long horizontal stroke.

TSKH. PHAN XUÂN DŨNG

*Ủy viên Trung ương Đảng, Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học,
Công nghệ và Môi trường của Quốc hội*

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH THĂM PHÁP

Paris mùa thu năm 1946

Cách mạng tháng Tám thắng lợi vẻ vang, ngày 2 tháng 9 năm 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản *Tuyên ngôn Độc lập* khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Ngày 6 tháng 1 năm 1946, lần đầu tiên trong lịch sử dân tộc ta, cuộc tổng tuyển cử tự do được tổ chức trong toàn quốc, bầu ra Quốc hội khoá I của nước Việt Nam độc lập. Quốc hội đã họp thông qua Hiến pháp của nước Việt Nam mới và cử ra Chính phủ do Cụ Hồ Chí Minh làm Chủ tịch.

Nhà nước Việt Nam non trẻ phải đối đầu với hàng loạt khó khăn cả về đối nội và đối ngoại. Về đối nội, nước ta là một nước nông nghiệp lạc hậu, nghèo khó, lại bị thực dân Pháp thống trị, áp bức hơn tám mươi năm, nhân dân ta bị bần cùng hoá, hơn 90% mù chữ, gần hai triệu người chết đói đầu năm 1945. Bọn Việt gian phản động trong nước lợi dụng khó khăn, âm mưu phá hoại thành quả của cách mạng.

Về đối ngoại, thực dân Pháp chưa từ bỏ mưu đồ xâm lược nước ta. Ngoài ra, hàng vạn quân của Trung Hoa Quốc dân đảng ở miền Bắc và quân Anh ở miền Nam lấy cớ vào nước ta để giải giáp quân đội Nhật, có những mưu đồ đen tối, gây cho ta nhiều khó khăn. Với sự giúp đỡ của quân Anh, chỉ ba tuần sau khi nước ta tuyên bố độc lập, thực dân Pháp đã gây chiến ở Nam Bộ. Ngày 23 tháng 9 năm 1945, nhân dân Nam Bộ đã vùng lên, mở đầu cuộc kháng chiến của nhân dân ta chống thực dân Pháp xâm lược.

Nền độc lập của nước ta vừa giành được đang bị đe dọa nghiêm trọng, như ngàn cân treo sợi tóc, nhưng nhờ sự lãnh đạo khôn khéo, sáng suốt của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta, con thuyền cách mạng Việt Nam đã từng bước vượt qua phong ba, bão táp, quyết giữ vững nền độc lập của đất nước.

Ngày 6 tháng 3 năm 1946, Chính phủ Việt Nam đã kí với Chính phủ Pháp Hiệp định sơ bộ, buộc Pháp phải công nhận nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là quốc gia có tự do, dẫu rằng còn nằm trong Liên bang Đông Dương, thuộc Liên hiệp Pháp. Chính phủ ta đồng ý cho 15 000 quân Pháp vào miền Bắc thay thế 200 000 quân của Trung Hoa Quốc dân đảng để làm nhiệm vụ giải giáp quân Nhật, và Pháp phải rút hết quân trong thời hạn 5 năm. Như vậy, nước ta đã tránh được tình thế bất lợi, phải đương đầu cùng một lúc với nhiều thế lực đế quốc và phản động tay sai, đồng thời tranh thủ được thời gian hoà hoãn quý báu để củng cố chính quyền cách mạng và xây dựng lực lượng vũ trang, chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài bảo vệ nền độc lập của đất nước.

Nhận lời mời của Chính phủ Pháp, cuối tháng 5/1946, Cụ Hồ Chí Minh lên đường thăm nước Pháp với tư cách là Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, thượng khách của nước Pháp. Cùng thời gian này, phái đoàn Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà do ông Phạm Văn Đồng dẫn đầu cũng rời Hà Nội sang Pháp dự Hội nghị Fontainebleau.

Ngày 22 tháng 6 năm 1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đến sân bay Le Bourget ở thủ đô Paris. Tại đây, lễ đón tiếp được tổ chức với nghi thức trọng thể dành cho nguyên thủ quốc gia. Lần đầu tiên, lá cờ đỏ sao vàng của nước Việt Nam độc lập phấp phới tung bay giữa thủ đô Paris của nước Pháp. Hàng ngàn Việt kiều tại Pháp náo nức cờ, hoa chào đón vị Chủ tịch kính yêu của đất nước Việt Nam độc lập, tự hào và xúc động hô vang: “Tổ quốc Việt Nam muôn năm!”, “Hồ Chủ tịch muôn năm!”. Lần đầu tiên, đồng bào Việt kiều được biết, Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là nhà cách mạng Nguyễn Ái Quốc nổi tiếng từ lâu ở Paris. Khi bản nhạc *Tiến quân ca* nổi lên hùng tráng, mọi người cảm thấy rạo rực, tự hào với một niềm tin hướng về Hồ Chủ tịch, hướng về Tổ quốc Việt Nam.

Hoà vào dòng người dạt dào niềm vui sướng, tay cầm cờ đỏ sao vàng, ánh mắt đầy tự hào tiến đến sân bay Le Bourget chào đón Chủ tịch Hồ Chí Minh, có những trí thức Việt kiều như Phạm Quang Lễ (Trần Đại Nghĩa), Trần Hữu Tước, Võ Quý Huân, những người sau này theo bước Bác Hồ về nước phụng sự Tổ quốc. Mấy chục năm sau, ấn tượng về chuyến thăm của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Pháp năm 1946 vẫn còn tươi mới, sâu lắng trong dòng hồi kí của những trí thức Việt kiều.

Trong hồi kí viết năm 1993, Giáo sư Trần Đại Nghĩa bồi hồi nhớ lại giây phút thiêng liêng, lần đầu tiên được thấy vị lãnh tụ kính yêu – Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Paris: “Cùng dòng người đi đón Hồ Chủ tịch, tôi chăm chú quan sát hình ảnh vị lãnh tụ kính mến từ quê nhà tới: một cụ già hơi gầy, bộ râu đen và thưa, trang phục giản dị với bộ quần áo ka ki màu vàng nhạt, trên ngực không đeo tấm huân chương nào cả. Đặc điểm hấp dẫn nhất đối với tôi là: Người có đôi mắt sáng, vầng trán cao rộng, cử chỉ nhanh nhẹn, hoạt bát, luôn luôn chủ động. Tôi đã từng nghe trước đó, Hồ Chủ tịch vốn là Nguyễn Ái Quốc, nhà cách mạng đã tham gia thành lập Đảng Cộng sản Pháp, tác giả của tác phẩm nổi tiếng *Bản án chế độ thực dân Pháp* đầu những năm hai mươi của thế kỉ XX”.

Giáo sư, bác sĩ Trần Hữu Tước trong hồi kí viết: “*Cụ Nguyễn Ái Quốc lần này công khai đến Paris. Tin tức đồn đại rất nhiều. Một số hoạ báo Pháp in bức ảnh Bác Hồ hội đàm với đại diện Chính phủ Pháp trên chiến hạm ở vịnh Hạ Long. Hàng giờ nhìn, ngắm và suy nghĩ về Bác – Nguyễn Ái Quốc – Hồ Chí Minh bao nhiêu năm đã làm nhiều thế hệ thanh niên Việt Nam nhìn vào để không tuyệt vọng.*

Những ngày Bác ở Paris, những nơi hoạt động thời thanh niên của Người dường như rộn ràng sống lại: nhà phố Compoin, câu lạc bộ De Faubourg, phố Mouffetard, chợ Les Halles. Những đường phố xưa, nay như muốn trở dậy, để nhớ lại bước chân phiêu lưu cũ, ẩn hiện của một Con Người Việt Nam Thân Thoại”.

Cách mạng tháng Tám thành công đưa nước Việt Nam ta từ một nước thuộc địa của Pháp trở thành một nước độc lập, tự chủ đã làm chấn động dư luận nước Pháp và thế giới. Đặc biệt, cả thế giới và nước Pháp tập trung sự chú ý vào người lãnh đạo cuộc Cách mạng tháng Tám: Chủ tịch Hồ Chí Minh – Nguyễn Ái Quốc. Hồ sơ của Người ở cơ quan mật thám Pháp ghi rõ: “Án tử hình, xử ngay sau khi bắt được”. Người mang án tử hình đó, hôm nay là Chủ tịch của nước Việt Nam độc lập, nhận lời mời của Chính phủ Pháp đi thăm Pháp và được đón tiếp trọng thị tại thủ đô Paris. Hoạt động của Chủ tịch Hồ Chí Minh những ngày mùa thu năm 1946 ở Pháp trở thành trung tâm chú ý của giới báo chí và Việt kiều ở Paris.

Gần ba tháng hoạt động trên đất Pháp, ngoài việc chỉ đạo Đoàn Chính phủ ta tại Hội nghị Fontainebleau, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có hàng trăm cuộc tiếp xúc với đại diện Chính phủ Pháp, các chính khách quốc tế, văn nghệ sĩ và đặc biệt với bà con Việt kiều ở Pháp. Qua đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thể hiện tài năng và bản lĩnh ngoại giao tuyệt vời, thấm đẫm tình người, giàu tính nhân văn, bằng cách ứng xử vừa tự nhiên, bình dị, chân thành, vừa ân cần, tế nhị được thể hiện sinh động và phong phú trong tư thế chủ động với ngôn ngữ giản dị, ngắn gọn, dễ hiểu; với nụ cười luôn đem lại sự bất ngờ, xoa nhòa mọi khoảng cách, đem lại hiệu quả cao, đầy tính thuyết phục. Cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng từng nhận xét: *“Sự ứng xử linh hoạt của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong giao tiếp ngoại giao đã trở thành những câu chuyện huyền thoại”*.

Bằng phong cách ngoại giao tuyệt vời đó, mùa thu năm 1946, Bác Hồ đã làm cho nhân dân Pháp và bạn bè quốc tế hiểu rõ cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân ta, tranh thủ được sự đồng tình, ủng hộ của nhân loại tiến bộ đối với nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà vừa tuyên bố độc lập.

Qua những cuộc gặp gỡ, tiếp xúc, Bác Hồ đã nói chuyện với bà con Việt kiều về tình hình đất nước, về mưu đồ của thực dân, đế quốc, về cuộc chiến tranh có thể sắp xảy ra. Và Người kêu gọi đồng